

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 23 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng
Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phương Mai – Ông Nguyễn Hà Giang
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại Nhà văn hóa UBND phường Bến T, TP Vinh xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 393/2023/TLST-HS ngày 12/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc H** - sinh ngày 04/12/1981 tại TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT: Khối 1, phường Bến T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông: Lê Duy Q và bà Nguyễn Thị L; Vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn). Con có 01 con sinh năm 2009. Anh chị em ruột có 02 người bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 423/2015/HS-ST ngày 26/10/2015, Tòa án nhân dân TP Vinh xử phạt 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 28/4/2017. Bản án số 77/2019/HS-ST ngày 19/3/2019, Tòa án nhân dân TP Vinh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ra trại ngày 07/02/2020. Bản án số 425/2021/HS-ST ngày 22/12/2021, Tòa án nhân dân TP Vinh xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ra trại ngày 18/4/2023.

Nhân thân: Ngày 29/3/2002, TANDTP Vinh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 18/8/2004, TANDTP Vinh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 10/6/2006, TANDTP Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2023 cho đến nay – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 07/9/2023, Lê Ngọc H đang ở nhà tại khối 1, phường Bến T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì nhận được điện thoại có số 0904.979.646 của một người đàn ông tên Bá là bạn quen biết ngoài xã hội gọi vào số của H là 0974.484.304, hỏi H “Giờ có rảnh không”, H trả lời “Có”, Bá nói “Giờ anh đang ở xa không về được, em có số tài khoản không hoặc nhờ số tài khoản của ai đó để anh chuyển 300.000 đồng mua ma túy Heroine để Bá và H sử dụng. Sau đó, H điện thoại vào số 0968.565.391 của một nam thanh niên tên là Sáng nhà ở khu vực chợ Mai Trang, TX Cửa Lò, Nghệ An rồi hỏi “Có số tài khoản không để anh Bá chuyển 300.000 đồng mua ma túy Heroine. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, Sáng sử dụng điện thoại có số 0962.055.202 gửi tin nhắn số tài khoản là 107871376879 Ngân hàng Vietinbank cho H. Sau khi nhận được tin nhắn, H gửi tin nhắn lại cho Bá để Bá chuyển tiền mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, Bá điện thoại lại cho H thông báo đã chuyển tiền xong. Sau đó, H đi xe đạp điện màu ghi đi xuống khu vực chợ Mai Trang, TX Cửa Lò, Nghệ An rồi đi vào nhà Sáng. Tại sân nhà Sáng, Sáng nói H đứng chờ còn Sáng đi đâu khoảng 10 phút rồi quay về đưa cho H 01 (một) gói giấy thiếc màu vàng, bên trong có chứa ma túy H cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe đạp điện đi về. Trên đường về, H vào một cánh đồng vắng lấy gói ma túy mở ra đổ một ít vào bơm kim tiêm, sử dụng bằng cách tiêm qua tĩnh mạch ở cánh tay phải (Bơm kim tiêm và nước cất H đã chuẩn bị sẵn từ trước). Sử dụng ma túy xong, H cất gói ma túy còn thừa lại vào phía trong mũ lưỡi trai màu xanh rồi đội lên đầu tiếp tục điều khiển xe đi về. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày 07/9/2023, khi H về đến trước số 375, đường Lê Viết Thuật, xóm Mỹ Trung, xã Hưng Lộc, TP Vinh thì bị tổ công tác Công an xã Hưng Lộc, TP Vinh kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ trong mũ lưỡi trai màu xanh H đang đội trên đầu 01 gói giấy thiếc màu vàng, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh, bên trong có số sim 1: là 0559349363 và sim 2: là 0974.484.304 và 01 chiếc xe đạp điện màu ghi đã qua sử dụng. Ng-ời cùng tang vật đ-ợc đ-a về trụ sở Công an xã Hưng Lộc, lập biên bản bắt ng-ời phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định niêm phong lại ngày ngày 07/9/2023 và Kết luận giám định số: 915/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 14/9/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Lê Ngọc H gửi đến giám định là ma túy (Heroine) có khối l-ợng là 0,025g (không phẩy không trăm hai mươi lăm gam).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An Lê Ngọc H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 05/VKS-HS ngày 12/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc H mức án từ 18 - 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 07/9/2023, tại khu vực trước số nhà số 375 đường Lê Viết Thuật, thuộc xóm Mỹ Trung, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Lê Ngọc H có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy (heroin) có trọng lượng 0,025 gam để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Hưng Lộc, thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang. Bị cáo tàng trữ 0,025 gam ma túy (hêroin) nhưng do bị cáo có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

2.2. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện đã thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém, bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án chưa được xóa án tích phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm tăng nặng trách nhiệm hình sự, vì vậy cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn

hồi cải tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy xử phạt bị cáo đầu khung hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

2.3 Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

2.4. Về vật chứng: Khối lượng 0,025g ma túy (heroin) thu giữ của bị cáo đã được Hội đồng đã lấy toàn bộ gửi đi giám định, vỏ giấy gói ma túy được niêm phong lại bằng một phong bì thư hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại di động thu giữ của bị cáo là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe đạp điện màu ghi đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1962, trú tại khối 1, phường Bến T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An (em ruột bà Liên mẹ đẻ bị cáo H). Việc H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội bà Lan không biết nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu vào ngày 13/10/2023 nên miễn xét.

Trong vụ án này, theo lời khai của Lê Ngọc H đối với người đàn ông tên Bá rú H mua Heroine để sử dụng, là người chuyển tiền cho Sáng để mua ma túy. Quá trình điều tra, xác định là Trương Xuân Bá, sinh năm 1972, nơi cư trú khối 15, phường Bến T, TP Vinh, Nghệ An. Tại cơ quan Công an, Trương Xuân Bá thừa nhận có gọi điện thoại cho Lê Ngọc H nói chuyện và hỏi thăm sức khỏe, H vay Bá số tiền 300.000 đồng thì Bá đồng ý cho vay rồi nói H gửi số tài khoản để Bá chuyển tiền, việc H vay tiền để làm gì thì Bá không biết. Trương Xuân Bá không thừa nhận rú H sử dụng ma túy và không chuyển tiền cho H để mua ma túy, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh không có cơ sở để kết luận.

Đối với nam thanh niên tên Sáng, quá trình điều tra xác định là Trần Hữu Sáng, sinh năm 1991, trú tại khối 1, phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Hiện tại Trần Hữu Sáng không sinh sống tại gia đình và địa phương, đi đâu, làm gì không ai biết nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Lê Ngọc H sử dụng điện thoại có số 0974.484.304 gọi vào số 0968.565.391 của Sáng để mua ma túy. Quá trình điều tra, xác minh được chủ thuê bao của số điện thoại trên là Trần Hữu Ý, sinh năm 1997, trú tại khối 1, phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, Nghệ An (Trần Hữu Ý là em ruột của Trần Hữu Sáng). Tại cơ qua điều tra Trần Hữu Ý khai ở chung một nhà với anh trai là Trần Hữu Sáng, khi sử dụng điện thoại không đặt mặt khẩu và thường để điện thoại lung tung trong nhà nên không biết Sáng có lấy sử dụng hay không và Ý cũng không bán ma túy cho Lê Ngọc H nên không phạm tội.

Trần Hữu Sáng sử dụng điện thoại có số sim 0962.055.202 gửi tin nhắn để gửi số tài khoản 107871376879 Ngân hàng Viettin Bank cho Lê Ngọc H. Quá

trình điều tra, xác minh được chủ thuê bao của số điện thoại và chủ tài khoản Ngân hàng trên là của bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1966, nơi cư trú khối 1, phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, Nghệ An (Nguyễn Thị Lan là mẹ đẻ của Sáng). Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Lan khai ở chung một nhà với con trai là Trần Hữu Sáng và Trần Hữu Ý, khi sử dụng điện thoại không đặt mật khẩu và hay bỏ điện thoại trên bàn, trên giường ngủ ở trong nhà nên không biết có ai lấy sử dụng hay không còn tài khoản Ngân hàng Viettin Bank thì cho Sáng mượn để sử dụng còn Sáng sử dụng như thế nào thì không biết và bà Lan không bán ma túy cho Lê Ngọc H nên không phạm tội.

[3] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/9/2023.

Căn cứ điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư có chứa vỏ giấy niêm phong ma túy (heroin). Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh. Toàn bộ vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK2024/74 ngày 20/12/2023.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Ngọc H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSNDTP Vinh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trai giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

